

## Bài 18

# NHỮNG NĂM ĐẦU CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1946 – 1950)

### I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS :

#### 1. Về kiến thức

– Hiểu rõ cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp đã bùng nổ trong bối cảnh lịch sử như thế nào và ghi nhớ nét chính của đường lối kháng chiến chống Pháp.

– Trình bày được diễn biến chính của cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 và những việc làm cụ thể của ta để chuẩn bị cho cuộc chiến đấu lâu dài.

– Hiểu được vì sao Pháp đánh lên Việt Bắc năm 1947 ; nắm được diễn biến chính của chiến dịch ; thấy được kết quả, ý nghĩa lịch sử của chiến thắng.

– Hiểu được từ sau chiến thắng Việt Bắc thu – đông năm 1947, cuộc kháng chiến của nhân dân ta có thêm những thuận lợi và khó khăn như thế nào ; nắm được diễn biến chính, ghi nhớ kết quả và ý nghĩa lịch sử to lớn của chiến dịch Biên giới thu – đông năm 1950.

#### 2. Về kĩ năng

– Củng cố kĩ năng phân tích, đánh giá các sự kiện để rút ra những nhận định lịch sử.

– Rèn luyện kĩ năng sử dụng tranh, ảnh và lược đồ lịch sử để nhận thức lịch sử.

### **3. Về thái độ**

- Giáo dục lòng căm thù thực dân Pháp.
- Học tập tinh thần yêu nước, ý chí bất khuất của nhân dân trong cuộc đấu tranh bảo vệ độc lập của Tổ quốc.
- Củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

## **II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý**

### **1. Về nội dung**

a) Với dã tâm xâm lược nước ta một lần nữa, Pháp đã trắng trợn xé bỏ Hiệp định Sơ bộ (6 – 3 – 1946) và Tạm ước (14 – 9 – 1946), đẩy nhân dân Việt Nam đứng trước hai con đường : hoặc là cầm vũ khí đứng lên kháng chiến để bảo vệ nền độc lập, tự do của Tổ quốc, hoặc là cúi đầu làm nô lệ cho Pháp.

Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn con đường cầm vũ khí đứng lên kháng chiến... Đó là sự lựa chọn đúng đắn, đáp ứng nguyện vọng của nhân dân cũng như yêu cầu phát triển của cách mạng Việt Nam. Sự lựa chọn này còn xuất phát từ thực tế là những điều kiện tiến hành đấu tranh chính trị – ngoại giao với Pháp không còn nữa.

b) Xuất phát từ đường lối đúng đắn của Đảng, việc xây dựng hậu phương được chú trọng và tiến hành ngay từ những ngày đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống Pháp. Khi những cuộc chiến đấu ở các đô thị trong thời gian đầu cuộc kháng chiến đang diễn ra ác liệt, thì công việc di chuyển lực lượng (người và của) cũng được tiến hành. Đó là thắng lợi đầu tiên của ta trong việc bảo toàn lực lượng, chuẩn bị cho cuộc chiến đấu mà ta biết chắc là phải lâu dài, gian khổ.

c) Sau gần một năm tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, thực dân Pháp đã vấp phải sự kháng cự hết sức mãnh liệt của quân và dân ta, lực lượng của chúng bị hao mòn và phân tán. Mặt khác, chúng còn phải đối phó với sự phản đối chiến tranh của nhân dân Pháp và phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các thuộc địa của Pháp đang ngày càng dâng cao. Để giải quyết những khó khăn đó, Pháp tấn công lên Việt Bắc năm 1947 với hi vọng nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

Việc Pháp tấn công Việt Bắc không nằm ngoài dự đoán của ta. Ta đã khẩn trương chuẩn bị mọi mặt : người già, trẻ em tản cư đến vùng an toàn ; cơ quan, nhà máy, kho tàng chuyển đến nơi an toàn ; thực hiện nếp sống quân sự hoá ;

lực lượng vũ trang khẩn trương hoàn thành chuẩn bị các trận địa, triển khai đội hình chiến đấu...

d) Từ cuối năm 1949 đầu năm 1950, cuộc kháng chiến của ta có thêm những thuận lợi mới. Với cuộc cách mạng Trung Quốc thành công, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa thành lập (1 - 10 - 1949) đã mở ra con đường nối liền cuộc kháng chiến của ta với thế giới. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tuyên bố sẵn sàng đặt quan hệ ngoại giao với các nước (14 - 1 - 1950). Sau đó, Chính phủ các nước Trung Hoa, Liên Xô và các nước trong phe XHCN lần lượt công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với ta. Đó là một thuận lợi, một nguồn cổ vũ to lớn tác động tích cực tới cuộc kháng chiến.

Bên cạnh thuận lợi đó, cuộc kháng chiến của ta cũng đứng trước những khó khăn, thử thách mới, đó là từ cuối năm 1949 trở đi, Mĩ can thiệp sâu và "dính líu trực tiếp" vào cuộc chiến tranh Đông Dương, trở thành kẻ thù của nhân dân Việt Nam. Thông qua viện trợ quân sự, Mĩ đã làm cho Pháp ngày càng lệ thuộc vào Mĩ và từng bước gạt Pháp để độc chiếm Đông Dương. Ngày 13 - 5 - 1949, với sự đồng ý của Mĩ, Pháp đưa ra kế hoạch Rove với mong muốn giành thắng lợi để nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

Ngay từ khi Mĩ trực tiếp dính líu vào cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, đã bị nhân dân ta kiên quyết chống lại : Ngày 17 - 3 - 1950, khi Mĩ đưa hai tàu chiến Xtíchken và Andécxơn cập bến cảng Sài Gòn thì ngày 19 - 3 - 1950, hơn 50 vạn đồng bào Sài Gòn - Chợ Lớn bất chấp sự đàn áp của giặc đã xuống đường biểu tình, giương cao khẩu hiệu "*Đả đảo bọn can thiệp Mĩ!*", "*Đế quốc Mĩ rút đi!*". Ngày tới 19 - 3 - 1950, hai tàu chiến Mĩ phải lạng lẽ rút khỏi Sài Gòn. Từ đó, ngày 19 - 3 trở thành *Ngày toàn quốc chống Mĩ*.

Sau thất bại ở mặt trận Biên giới (1950), Pháp bị sa lầy, tuy có mâu thuẫn với Mĩ, nhưng vẫn buộc phải dựa vào Mĩ mới có thể tiếp tục cuộc chiến tranh. Do đó ngày càng lệ thuộc vào Mĩ.

e) Ta chủ động mở chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 và giành được thắng lợi to lớn : tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, khai thông biên giới Việt - Trung (phá thế bị bao vây, khai thông đường sang Trung Quốc và thế giới), mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc, thúc đẩy cuộc kháng chiến tiến lên. Cuộc tiến công của quân ta ở biên giới phía bắc thu - đông năm 1950 là sự chủ động tiến công địch đầu tiên của quân ta. Điều đó đã chứng tỏ từ sau chiến thắng Việt Bắc thu - đông năm 1947, quân đội ta đã nhanh chóng trưởng thành, dần dần nắm được quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

## 2. Về phương pháp

– Chú ý gợi ý cho HS nhớ lại những sự kiện ở bài trước có liên quan trực tiếp đến việc ta quyết định phát động cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược để có thể hiểu được nội dung bài học một cách sâu sắc.

– Hướng dẫn HS cách khai thác tài liệu để có thể nhận thức đầy đủ hơn về đường lối kháng chiến.

– Chú ý rèn luyện kỹ năng sử dụng lược đồ lịch sử để có thể mô tả diễn biến của chiến dịch Việt Bắc, chiến dịch Biên giới.

## III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

– Ảnh :

+ "Quyết tử quân" Hà Nội ôm bom ba càng đón đánh xe tăng Pháp.

+ Bác Hồ thăm một đơn vị tham gia chiến dịch Biên giới thu – đông năm 1950.

– Tác phẩm *Kháng chiến nhất định thắng lợi* của Trường Chinh.

– Lược đồ *chiến dịch Việt Bắc thu – đông năm 1947*.

– Lược đồ *chiến dịch Biên giới thu – đông năm 1950*.

## IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

### 1. Mở bài

GV có thể sử dụng đoạn mở đầu của bài trong SGK, hoặc nhắc lại nét khái quát tình hình nước ta sau khi kí Hiệp định Sơ bộ (6 – 3 – 1946) và Tạm ước (14 – 9 – 1946), từ đó nêu những vấn đề trọng tâm của bài cần chú ý khi tiến hành học tập.

### 2. Dạy và học bài mới

#### Mục I – Kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp bùng nổ

##### 1. Thực dân Pháp bội ước và tiến công nước ta

– Yêu cầu HS nhớ lại tình hình nước ta sau khi Hiệp định Sơ bộ (6 – 3 – 1946) và Tạm ước (14 – 9 – 1946) được kí kết và giải thích vì sao Pháp không thành thực trong việc kí hai hiệp định đó (nhấn mạnh dã tâm xâm lược, thực chất của thực dân Pháp là muốn nhân dân ta mãi mãi làm nô lệ cho chúng).

– Cho HS ghi nhớ những hành động cụ thể của Pháp trong việc trắng trợn chuẩn bị xâm lược nước ta lần thứ hai.

## **2. Đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng**

– Phân tích vì sao ta quyết định phát động cuộc kháng chiến toàn quốc. Ghi nhớ cuộc kháng chiến bùng nổ ngày 19 – 12 – 1946 ; điểm chính của *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*.

– Phân tích đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng, làm nổi bật các ý cơ bản :

+ Kháng chiến *toàn dân* là cuộc kháng chiến do toàn dân tham gia, là sự nghiệp của nhân dân.

+ Kháng chiến *toàn diện* là cuộc kháng chiến được tiến hành trên tất cả các mặt trận quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá, ngoại giao.

+ Kháng chiến *trường kì* là cuộc kháng chiến không thể kết thúc nhanh, mà phải lâu dài.

+ *Tự lực cánh sinh* kháng chiến là cuộc kháng chiến của nhân dân, do nhân dân quyết định.

+ *Tranh thủ sự ủng hộ và giúp đỡ của quốc tế*.

**Mục II – Cuộc chiến đấu ở các đô thị và việc chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài**

### **1. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16**

Dựa vào SGK, GV làm nổi bật các ý sau :

– Mô tả cuộc chiến đấu ở Thủ đô Hà Nội (có thể yêu cầu HS kể những mẩu chuyện chiến đấu của quân, dân Hà Nội mà các em biết).

– Khái quát về các cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16.

– Kết quả và ý nghĩa của cuộc chiến đấu ở Thủ đô Hà Nội và các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 (đánh bại hoàn toàn âm mưu và kế hoạch của địch định đánh úp cơ quan đầu não của ta ở Thủ đô Hà Nội và tiêu diệt lực lượng vũ trang của ta ở các thành phố, thị xã hòng kết thúc nhanh cuộc chiến tranh. Ta đã hoàn thành nhiệm vụ tiêu hao và vây hãm địch dài ngày trong các đô thị, tạo điều kiện cho cả nước chuẩn bị kháng chiến lâu dài).

### **2. Tích cực chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài**

GV dựa vào SGK và phần *Những điều cần lưu ý* trên đây để phân tích vai trò của hậu phương đối với cuộc kháng chiến.

Nhấn mạnh : Cơ quan đầu não được chuyển lên Việt Bắc an toàn, các phương tiện phục vụ cho nhu cầu cuộc kháng chiến lâu dài được vận chuyển ra các căn cứ...

Nêu khái quát những việc ta đã làm được để bước đầu xây dựng hậu phương vững mạnh về các mặt : chính trị, kinh tế, quân sự và văn hoá.

### **Mục III – Chiến dịch Việt Bắc thu – đông năm 1947 và việc đẩy mạnh kháng chiến toàn dân, toàn diện**

#### **1. Chiến dịch Việt Bắc thu – đông năm 1947**

– GV dựa vào phần *Những điều cần lưu ý* để cùng HS thảo luận, phân tích : Vì sao Pháp tấn công Việt Bắc năm 1947 ?

– Dùng *Lược đồ chiến dịch Việt Bắc thu – đông năm 1947*, GV mô tả nét chính diễn biến cuộc tiến công của Pháp lên Việt Bắc (hoặc cho HS tìm hiểu trong SGK rồi lên bảng trình bày theo lược đồ).

– Dựa vào SGK, GV phân tích để HS thấy rõ cuộc tiến công của Pháp lên Việt Bắc không nằm ngoài phán đoán của ta và ta đã tích cực, chủ động chuẩn bị (chủ thị của Đảng : *Phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp*).

– Dựa vào *Lược đồ chiến dịch Việt Bắc thu – đông năm 1947* và nội dung trong SGK, GV mô tả cuộc chiến đấu của quân dân ta tại Việt Bắc. Nêu kết quả của chiến dịch và những nét chính ở các chiến trường trong toàn quốc hoạt động phối hợp với chiến trường Việt Bắc.

– GV nêu câu hỏi, yêu cầu HS phát biểu về ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Việt Bắc thu – đông năm 1947.

#### **2. Đẩy mạnh kháng chiến toàn dân, toàn diện**

– Trình bày và phân tích tình hình nước Pháp sau thất bại ở Việt Bắc ; Pháp buộc phải thay đổi chiến lược chiến tranh xâm lược Đông Dương, từ *"đánh nhanh, thắng nhanh"* sang *"đánh lâu dài"*.

– Dựa vào SGK, GV trình bày cuộc kháng chiến của nhân dân ta được tiếp tục một cách toàn diện trên các mặt trận chính trị, quân sự, kinh tế và văn hoá. Ghi nhớ những thành tựu của cuộc kháng chiến trong giai đoạn này.

### **Mục IV – Hoàn cảnh lịch sử mới và chiến dịch Biên giới thu – đông năm 1950**

#### **1. Hoàn cảnh lịch sử mới của cuộc kháng chiến**

Cần làm nổi bật các ý :

– Thuận lợi :

+ GV nêu khái quát sự kiện Cách mạng Trung Quốc thành công, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa thành lập (1 – 10 – 1949) ; đối với Việt Nam cần nhấn

manh ý : thắng lợi này đã tạo điều kiện cho cách mạng nước ta thoát khỏi thế bị bao vây, có điều kiện liên lạc với các lực lượng cách mạng và các nước dân chủ, nối liền nước ta với các nước XHCN và thế giới.

+ Dựa vào nội dung SGK (mục 1) để làm rõ ý : Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là chính phủ hợp pháp duy nhất của nhân dân Việt Nam, chủ động sẵn sàng đặt quan hệ ngoại giao với tất cả các nước tôn trọng quyền bình đẳng, chủ quyền lãnh thổ và chủ quyền quốc gia của nước ta.

+ Ghi nhớ các nước XHCN đã lần lượt đặt quan hệ ngoại giao với nước ta.

- Khó khăn :

GV phân tích để HS thấy rõ : Nhờ sự giúp đỡ của Mĩ, Pháp đề ra kế hoạch Rove nhằm thực hiện âm mưu thâm độc thế nào ? Ta gặp khó khăn gì khi chúng triển khai thực hiện kế hoạch Rove ? (nhấn mạnh ý chính của kế hoạch Rove : tăng cường hệ thống phòng ngự trên Đường số 4 nhằm "khóa chặt biên giới Việt - Trung", thiết lập "Hành lang Đông - Tây" - từ Hải Phòng qua Hà Nội đến Hoà Bình, Sơn La).

## **2. Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950**

Dựa vào SGK và *Lược đồ chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950*, GV làm nổi bật các vấn đề sau :

- Mục đích của ta khi quyết định chủ động mở cuộc tiến công địch ở biên giới phía Bắc. Ta chủ động mở chiến dịch Biên giới nhằm tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, khai thông biên giới (phá thế bị bao vây, khai thông đường sang Trung Quốc và thế giới), mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc, thúc đẩy cuộc kháng chiến tiến lên.

+ Khi phân tích về tầm quan trọng của chiến dịch, GV nên kết hợp sử dụng : hình *Bác Hồ thăm một đơn vị tham gia chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950* trong SGK hoặc hình *Bác Hồ quan sát mặt trận Biên giới 1950* (SGK Lịch sử và Địa lí 5) để thấy được sự chỉ đạo rất sát sao của Đảng và Bác Hồ trong chiến dịch này.

+ Diễn biến của chiến dịch : Dựa vào SGK và lược đồ để trình bày những nét chính về diễn biến của chiến dịch.

+ Ghi nhớ kết quả và phân tích ý nghĩa của chiến thắng Biên giới thu - đông năm 1950. Cần nhấn mạnh : đây là chiến dịch tiến công lớn đầu tiên của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống Pháp và can thiệp Mĩ, ta đã phá tan âm mưu "khóa chặt biên giới Việt - Trung", chọc thủng "Hành lang Đông - Tây"

của địch. Từ sau chiến thắng Biên giới thu – đông năm 1950, ta đã giành được quyền chủ động chiến lược trên chiến trường chính (Bắc Bộ), đẩy địch ngày càng đi sâu vào thế bị động, đối phó. Cục diện mới của cuộc kháng chiến của dân tộc ta bắt đầu.

### 3. Sơ kết bài học

– Vì sao cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ? Nội dung chính của đường lối kháng chiến của Đảng.

– Những thành tích đầu tiên của cuộc kháng chiến : cuộc chiến đấu ở các đô thị, chiến thắng Việt Bắc thu – đông năm 1947, chiến thắng Biên giới thu – đông năm 1950.

### 4. Gợi ý trả lời câu hỏi và bài tập cuối bài

*Câu 1.* Trình bày theo hai ý :

– Tính chất chính nghĩa

Dựa vào câu trong *Tuyên ngôn Độc lập* ngày 2 – 9 – 1945 : "Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập" để khẳng định cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 – 1954) của nhân dân ta là cuộc đấu tranh của một quốc gia độc lập, có chủ quyền, chống lại sự xâm lược của thực dân, nên đó là cuộc đấu tranh chính nghĩa.

– Tính nhân dân

Dựa vào *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* của Chủ tịch Hồ Chí Minh : "Bất kì đàn ông, đàn bà, bất kì người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc..." để chứng minh cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược là cuộc chiến tranh tự vệ, chính nghĩa của dân tộc Việt Nam do toàn thể dân tộc Việt Nam tiến hành.

*Câu 2.* Có thể nêu những sự kiện sau :

– Đêm 19 – 12 – 1946, cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp bắt đầu.

– Các Ủy ban hành chính chuyển thành Ủy ban kháng chiến hành chính.

– Chiến dịch Việt Bắc thu – đông năm 1947 (từ ngày 7 – 10 – 1947 đến ngày 19 – 12 – 1947).

– Ngày 13 – 5 – 1949, Pháp đề ra kế hoạch Rôve.

– Tháng 8 – 1949, Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt quyết định thống nhất hai tổ chức từ cơ sở đến trung ương.



– Ngày 14 – 1 – 1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên bố sẵn sàng đặt quan hệ ngoại giao với các nước.

– Chiến dịch Biên giới thu – đông năm 1950 diễn ra và giành thắng lợi.

## **V – TÀI LIỆU THAM KHẢO**

### **1. Thư gửi các chiến sĩ cảm tử quân Thủ đô**

... Các em là đội cảm tử. Các em cảm tử để cho Tổ quốc quyết sinh. Các em là đại biểu cái tinh thần tự tôn, tự lập của dân tộc ta mấy nghìn năm để lại ; cái tinh thần quật cường đó đã kinh qua Hai Bà Trưng, Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung, Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám, truyền lại cho các em. Nay các em gan góc tiếp tục cái tinh thần bất diệt đó, để truyền lại cho nòi giống Việt Nam muôn đời về sau...

Ngày 27 tháng 1 năm 1947

HỒ CHÍ MINH

(Hồ Chí Minh, *Tuyển tập*, Tập 2,  
NXB Chính trị quốc gia, H., 2002, tr. 102)

### **2. Tính chất cuộc kháng chiến của ta**

... Nhân dân ta đang đánh thực dân Pháp để giành tự do, độc lập, để tự vệ, để tự giải phóng, cho nên cuộc kháng chiến của ta là một cuộc chiến tranh cách mạng của nhân dân, chiến tranh tự vệ của dân tộc, là chiến tranh chính nghĩa, chiến tranh tiến bộ. Trái lại, thực dân Pháp đang chiếm lại nước ta hòng trở lại áp bức bóc lột nhân dân ta, cho nên chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp là một cuộc chiến tranh phi nghĩa, chiến tranh phản động. Chiến tranh chính nghĩa bao giờ cũng được nhân dân, những người thật sự dân chủ, những dân tộc tiến bộ nhiệt liệt ủng hộ. Chiến tranh phi nghĩa bao giờ cũng bị dư luận trong sạch và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới nguyên rủa, chê cười.

... Xét về mặt khác, cuộc Cách mạng tháng Tám tuy đã giành chính quyền cho nhân dân Việt Nam, nhưng chưa làm cho nước Việt Nam được hoàn toàn giải phóng. Cuộc kháng chiến này sẽ hoàn thành nhiệm vụ dân tộc.

Cuộc Cách mạng tháng Tám tuy đã lập nên chế độ Cộng hoà Dân chủ Việt Nam, nhưng chế độ ấy chưa hoàn chỉnh. Cuộc kháng chiến này sẽ mở rộng và củng cố chế độ Cộng hoà Dân chủ Việt Nam và phát triển nó trên nền tảng dân chủ mới. Cho nên cuộc kháng chiến của Việt Nam hiện nay không những có tính

chất dân tộc giải phóng, mà còn có tính chất dân chủ mới. Nó chẳng phải là một bộ phận của trào lưu dân chủ rộng rãi đang cuộn cuộn trên thế giới đó sao ? Kế tục sự nghiệp của Cách mạng tháng Tám, cuộc kháng chiến này chính là một cuộc chiến tranh cách mạng có tính chất dân tộc độc lập, dân chủ tự do. Trong lò lửa kháng chiến, một nước Việt Nam mới đang được rèn đúc : nước Việt Nam độc lập, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh – một nước Việt Nam dân chủ mới.

(Trường Chinh, *Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân*,  
Tập 2, NXB Sự thật, H., 1975, tr. 28 – 31)